

Phụ lục XXVIII

MẪU THÔNG BÁO VỀ VIỆC SỬA ĐỔI BỔ SUNG ĐIỀU LỆ/BẢN CÁO BẠCH

(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Trưởng Bộ Tài Chính)

Công ty cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital
QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU HƯNG THỊNH VINACAPITAL
("VINACAPITAL-VEOF")

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 20230512/VINACAPITAL-VEOF

TP.HCM, ngày 12 tháng 05 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của quỹ đầu tư chứng khoán

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Công ty cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU HƯNG THỊNH VINACAPITAL ("VINACAPITAL-VEOF") như sau:

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Điều lệ cũ	Khoản mục, điều của Điều lệ mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
1.	Căn cứ pháp lý		<ul style="list-style-type: none">- Thông tư số 198/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán áp dụng với quỹ mở;- Thông tư số 125/2011/TT-BTC ngày 5 tháng 9 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán áp dụng cho công ty quản lý quỹ;- Thông tư 101/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định về giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại Sở giao dịch chứng khoán và Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam; có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.- Thông tư số 102/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại các tổ chức kinh doanh chứng khoán, ngân hàng thương mại tham gia vào thị trường chứng khoán Việt Nam;	Bổ sung cho phù hợp với quy định pháp luật.
2.	I. Các định nghĩa	"Ngân hàng giám sát" Là Ngân hàng TNHH một thành viên Standard Chartered (Việt Nam) ("SCBVL"), hoạt động theo	"Ngân hàng giám sát" Là Ngân hàng TNHH Một thành viên Standard Chartered (Việt Nam) ("SCBVL"), hoạt động theo Giấy phép hoạt động số	Bổ sung thông tin theo cập nhật

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Điều lệ cũ	Khoản mục, điều của Điều lệ mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		Giấy phép hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước cấp ngày 08 tháng 09 năm 2008 và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 07 tháng 05 năm 2015 hoặc bất kỳ Ngân hàng giám sát nào được chỉ định thay thế, cung cấp các dịch vụ: (i) bảo quản, lưu ký chứng khoán, tài liệu xác nhận quyền sở hữu tài sản hợp pháp của quỹ; các hợp đồng kinh tế, các chứng từ có liên quan đến tài sản của Quỹ đồng thời giám sát hoạt động của Quỹ; (ii) thực hiện chức năng giám sát toàn bộ hoạt động quản lý tài sản của quỹ do Công ty Quản lý Quỹ thực hiện. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng giám sát được quy định tại Điều lệ này.	236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước cấp ngày 08 tháng 09 năm 2008, Quyết định số 1477/QĐ-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 25 tháng 08 năm 2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam) và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 07 tháng 05 năm 2015 (và các sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm) hoặc bất kỳ Ngân hàng giám sát nào được chỉ định thay thế, cung cấp các dịch vụ: (i) bảo quản, lưu ký chứng khoán, tài liệu xác nhận quyền sở hữu tài sản hợp pháp của quỹ; các hợp đồng kinh tế, các chứng từ có liên quan đến tài sản của Quỹ đồng thời giám sát hoạt động của Quỹ; (ii) thực hiện chức năng giám sát toàn bộ hoạt động quản lý tài sản của quỹ do Công ty Quản lý Quỹ thực hiện. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng giám sát được quy định tại Điều lệ này.	của Ngân Hàng Giám Sát.
3.	I. Các định nghĩa	"Giá trị tài sản ròng của Quỹ" Là tổng giá trị các tài sản và các khoản đầu tư do Quỹ sở hữu trừ đi các nghĩa vụ nợ của Quỹ tại ngày trước Ngày định giá.	"Giá trị tài sản ròng của Quỹ" Là tổng giá trị các tài sản và các khoản đầu tư do Quỹ sở hữu trừ đi các nghĩa vụ nợ của Quỹ tại ngày gần nhất trước Ngày định giá.	Điều chỉnh thông tin cho phù hợp với thực tế hoạt động của Quỹ.
4.	Chương I, Điều 5. Công ty Quản lý Quỹ	Giấy phép thành lập và hoạt động số: 31/UBCK-GP được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("UBCKNN") cấp ngày 14 tháng 04 năm 2008, Giấy phép điều chỉnh số 50/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 25 tháng 09	Giấy phép thành lập và hoạt động số: 31/UBCK-GP được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("UBCKNN") cấp lần đầu ngày 14 tháng 04 năm 2008 (và các sửa đổi, bổ sung vào từng thời điểm) Giấy phép điều chỉnh số 50/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 25 tháng 09	Rút gọn thông tin giấy phép thành lập và hoạt động cho phù hợp với sửa đổi, bổ sung từng thời điểm.

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Điều lệ cũ	Khoản mục, điều của Điều lệ mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		<p>năm 2012, Giấy phép điều chỉnh số 12/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 09 tháng 06 năm 2014, Giấy phép điều chỉnh số 14/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 10 tháng 10 năm 2014, Giấy phép điều chỉnh số 06/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 10 tháng 07 năm 2017, Giấy phép điều chỉnh số 48/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 22 tháng 08 năm 2019; và Giấy phép điều chỉnh số 21/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 22/04/2021.</p>	<p>năm 2012, Giấy phép điều chỉnh số 12/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 09 tháng 06 năm 2014, Giấy phép điều chỉnh số 14/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 10 tháng 10 năm 2014, Giấy phép điều chỉnh số 06/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 10 tháng 07 năm 2017, Giấy phép điều chỉnh số 48/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 22 tháng 08 năm 2019; và Giấy phép điều chỉnh số 21/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 22/04/2021.</p>	
5.	Chương I, Điều 6. Ngân hàng giám sát	<p>Ngân hàng TNHH một thành viên Standard Chartered (Việt Nam) ("SCBVL"), hoạt động theo Giấy phép hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước cấp ngày 08 tháng 09 năm 2008 và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 07 tháng 05 năm 2015.</p> <p>Địa chỉ: Phòng 1810 - 1815, Keangnam Hanoi Landmark, E6, Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.</p> <p>Điện thoại: (84-24) 3936 8000 Fax: (84-24) 3248 4355</p>	<p>Ngân hàng TNHH Một thành viên Standard Chartered (Việt Nam) ("SCBVL"), hoạt động theo Giấy phép hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước cấp ngày 08 tháng 09 năm 2008, Quyết định số 1477/QĐ-NHNN Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 25 tháng 08 năm 2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động NH TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam) và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký số: 08/GCN-UBCK do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước cấp ngày 7 tháng 5 năm 2015 (và các sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm)</p> <p>Địa chỉ: Tầng 3, Phòng CP1.L01 & CP2.L01, Capital Place, 29 Liễu Giai, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam.</p>	<p>Bổ sung, sửa đổi thông tin theo cập nhật của Ngân Hàng Giám Sát.</p>

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Điều lệ cũ	Khoản mục, điều của Điều lệ mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
			Điện thoại: (84-24) 3936 8000 Fax: (84-24) 3837 8356	
6.	Chương II, Điều 9.3 – Hạn chế đầu tư	Trong thời hạn ba (03) tháng kể từ ngày có các sai lệch phát sinh do các nguyên nhân quy định tại Điểm a, b, c và d Khoản 2 Điều này, Công Ty Quản Lý Quỹ có nghĩa vụ thông báo cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước và điều chỉnh lại cơ cấu danh mục đầu tư cho phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều này.	Trong thời hạn ba (03) tháng kể từ ngày có các sai lệch phát sinh do các nguyên nhân quy định tại Điểm a, b, c và d Khoản 2 Điều này, Công Ty Quản Lý Quỹ có nghĩa vụ báo cáo, công bố thông tin và thông báo cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước và điều chỉnh lại cơ cấu danh mục đầu tư cho phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều này.	Bổ sung cho phù hợp với quy định pháp luật.
7.	Chương II, Điều 9.4 – Hạn chế đầu tư	Trường hợp sai lệch do Công ty Quản lý Quỹ không tuân thủ các hạn chế đầu tư theo quy định của pháp luật hoặc Điều lệ Quỹ, Công ty Quản lý Quỹ có trách nhiệm điều chỉnh lại danh mục đầu tư trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày phát hiện ra sai lệch.	Trường hợp sai lệch do Công ty Quản lý Quỹ không tuân thủ các hạn chế đầu tư theo quy định của pháp luật hoặc Điều lệ Quỹ, Công ty Quản lý Quỹ có trách nhiệm báo cáo, công bố thông tin và điều chỉnh lại danh mục đầu tư trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày phát hiện ra sai lệch.	Bổ sung cho phù hợp với quy định pháp luật.
8.	Chương II, Điều 9.5 – Hạn chế đầu tư	Công ty Quản lý Quỹ phải công bố thông tin theo quy định, đồng thời thông báo cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước về các sai lệch cơ cấu danh mục đầu tư, nguyên nhân, thời điểm phát sinh hoặc phát hiện ra sự việc, mức độ thiệt hại và bồi thường thiệt hại cho Quỹ (nếu có) hoặc lợi nhuận tạo cho Quỹ (nếu có), biện pháp khắc phục, thời gian thực hiện, kết quả khắc phục.	Trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư , Công ty Quản lý Quỹ phải công bố thông tin theo quy định, đồng thời thông báo cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước về các sai lệch cơ cấu danh mục đầu tư, nguyên nhân, thời điểm phát sinh hoặc phát hiện ra sự việc, mức độ thiệt hại và bồi thường thiệt hại cho Quỹ (nếu có) hoặc lợi nhuận tạo cho Quỹ (nếu có), biện pháp khắc phục, thời gian thực hiện, kết quả khắc phục.	Bổ sung cho phù hợp với quy định pháp luật.
9.	Chương III, Điều 12.6 - Nhà Đầu tư và tài	Công ty Quản lý Quỹ hoặc tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan, đại lý ký danh có trách nhiệm cung cấp sao kê tài	Công ty Quản lý Quỹ hoặc tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan, đại lý ký danh có trách nhiệm cung cấp sao kê tài khoản, tiểu khoản trong thời hạn	Điều chỉnh theo quy định pháp luật.

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Điều lệ cũ	Khoản mục, điều của Điều lệ mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
	khoản Nhà Đầu tư	khoản, tiểu khoản trong thời hạn hai (02) ngày làm việc kể từ ngày có yêu cầu bằng văn bản của Nhà Đầu tư.	năm (05) ngày làm việc kể từ ngày có yêu cầu bằng văn bản của Nhà Đầu tư.	
10.	Chương III, Điều 15.1.1 – Giao dịch Chứng chỉ Quỹ	Tần suất giao dịch không ít hơn hai (02) lần trong một (01) tháng. Hoạt động giao dịch được thực hiện hàng ngày vào các ngày làm việc trong tuần. Trong trường hợp Ngày giao dịch rơi vào ngày nghỉ lễ, ngày nghỉ bù theo quy định thì việc giao dịch Chứng chỉ Quỹ sẽ được thực hiện vào Ngày giao dịch kế tiếp của Quỹ.	Tần suất giao dịch không ít hơn hai (02) lần trong một (01) tháng. Hoạt động giao dịch được thực hiện hàng ngày vào các ngày làm việc trong tuần. Trong trường hợp Ngày giao dịch rơi vào ngày nghỉ lễ, ngày nghỉ bù theo quy định pháp luật và/hoặc quy định nội bộ của Công ty Quản lý Quỹ (nếu có) được thông tin chi tiết tại Bản cáo bạch thì việc giao dịch Chứng chỉ Quỹ sẽ được thực hiện vào Ngày giao dịch kế tiếp của Quỹ.	Bổ sung thông tin cho phù hợp với thực tế hoạt động của Quỹ.
11.	Chương III, Điều 15.1.8 – Giao dịch Chứng chỉ Quỹ	d) Việc chuyển đổi Chứng chỉ Quỹ chỉ được thực hiện đối với cùng một chương trình đầu tư giữa các các Quỹ, không thực hiện chuyển đổi giữa các chương trình đầu tư khác nhau.	d) Việc chuyển đổi Chứng chỉ Quỹ giữa các Quỹ và các chương trình đầu tư khác nhau được thực hiện theo quy định công bố tại Bản cáo bạch và tại trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý Quỹ tại từng thời điểm.	Bổ sung thông tin cho phù hợp với thực tế hoạt động của Quỹ.
12.	Chương III, Điều 16.3 - Mua lại một phần, tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ	Việc thực hiện một phần các lệnh theo quy định tại Điều 16.1 bên trên sẽ được áp dụng theo nguyên tắc cùng một tỷ lệ. Phần còn lại của các lệnh chưa được thực hiện sẽ bị hủy.	Việc thực hiện một phần các lệnh theo quy định tại Điều 16.1 bên trên sẽ được áp dụng theo nguyên tắc cùng một tỷ lệ, phần giá trị được thực hiện sẽ được phân bổ cho tất cả các nhà đầu tư đăng ký giao dịch theo cùng một tỷ lệ giữa giá trị thực hiện và giá trị đăng ký giao dịch. Phần còn lại của các lệnh chưa được thực hiện sẽ bị hủy.	Bổ sung theo quy định pháp luật.
13.	Chương III, Điều 16.7 - Mua lại một phần, tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ	Thời hạn tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ không được kéo dài quá chín mươi (90) ngày, kể từ ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ gần nhất.	Thời hạn tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ không được kéo dài quá chín mươi (90) ngày, kể từ ngày tạm dừng giao dịch chứng chỉ quỹ.	Điều chỉnh thông tin cho phù hợp với quy định của pháp luật.

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Điều lệ cũ	Khoản mục, điều của Điều lệ mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
14.	Chương IV, Điều 20 - Quyền và nhiệm vụ của Đại hội Nhà Đầu tư	b) Quyết định các thay đổi cơ bản trong chính sách đầu tư, mục tiêu đầu tư của Quỹ, thay đổi mức giá dịch vụ trả cho Công ty Quản lý Quỹ, Ngân hàng giám sát; thay đổi Công ty Quản lý Quỹ, Ngân hàng giám sát;	b) Quyết định các thay đổi cơ bản trong chính sách đầu tư, mục tiêu đầu tư của Quỹ quy định tại Điều lệ Quỹ , thay đổi mức giá dịch vụ trả cho Công ty Quản lý Quỹ, Ngân hàng giám sát; thay đổi Công ty Quản lý Quỹ, Ngân hàng giám sát;	Bổ sung cho phù hợp với quy định pháp luật.
15.	Chương V, Điều 24.1 - Ban đại diện Quỹ	Ban đại diện Quỹ có từ ba (03) thành viên đến năm (05) thành viên, trong đó có ít nhất hai phần ba số thành viên Ban đại diện quỹ là thành viên độc lập không phải là người có liên quan của Công ty Quản lý Quỹ và Ngân hàng giám sát hoặc đại diện theo ủy quyền của các tổ chức này.	Ban đại diện Quỹ có từ ba (03) thành viên đến mười một (11) thành viên, trong đó có ít nhất hai phần ba số thành viên Ban đại diện quỹ là thành viên độc lập không phải là người có liên quan của Công ty Quản lý Quỹ và Ngân hàng giám sát hoặc đại diện theo ủy quyền của các tổ chức này.	Điều chỉnh cho phù hợp với quy định pháp luật.
16.	Chương V, Điều 29	Điều 29. Đình chỉ và bãi miễn thành viên Ban Đại diện Quỹ.	Điều 29. Đình chỉ, miễn nhiệm, bãi nhiệm, bổ sung, thay thế thành viên Ban Đại diện Quỹ.	Điều chỉnh cho phù hợp với quy định pháp luật.
17.	Chương V, Điều 29.3	Khi xét thấy cần thiết, Đại hội Nhà Đầu tư quyết định thay thế thành viên Ban Đại diện Quỹ; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Đại diện Quỹ ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.	Khi xét thấy cần thiết, Đại hội Nhà Đầu tư quyết định thay thế thành viên Ban Đại diện Quỹ; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Đại diện Quỹ ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp và chứng khoán.	Bổ sung cho phù hợp với quy định pháp luật.
18.	Chương XI, Điều 52 - Xác định giá trị tài sản ròng	Giá trị tài sản ròng của Quỹ được xác định hàng ngày vào các ngày giao dịch trong tuần và ngày đầu tiên của tháng tiếp theo.	Giá trị tài sản ròng của Quỹ được xác định hàng ngày vào các ngày giao dịch trong tuần Chứng chỉ Quỹ theo chi tiết tại Điều 15 và ngày đầu tiên của tháng tiếp theo.	Điều chỉnh cho phù hợp với hoạt động của quỹ.
19.	Chương XI, Điều 54 - Quy trình định giá tài sản Quỹ	c) Công ty Quản lý Quỹ hoặc Ngân hàng giám sát (trong trường hợp Ngân hàng giám sát cung cấp dịch vụ xác định	c) Trong thời hạn năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày phát hiện giá trị tài sản ròng bị định giá sai , Công ty Quản lý Quỹ hoặc Ngân hàng giám sát	Bổ sung cho phù hợp với quy định pháp luật.

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Điều lệ cũ	Khoản mục, điều của Điều lệ mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		Giá trị Tài sản ròng) phải điều chỉnh lại và công bố thông tin theo quy định pháp luật liên quan kể từ khi phát hiện Giá trị Tài sản ròng bị định giá sai, đồng thời thông báo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc định giá sai, bao gồm nguyên nhân xảy ra sự việc, thời gian bị định giá sai, biện pháp xử lý. Nội dung thông báo phải được Công ty Quản lý Quỹ và Ngân hàng giám sát cùng ký xác nhận.	(trong trường hợp Ngân hàng giám sát cung cấp dịch vụ xác định Giá trị Tài sản ròng) phải điều chỉnh lại và công bố thông tin theo quy định pháp luật liên quan kể từ khi phát hiện Giá trị Tài sản ròng bị định giá sai, đồng thời thông báo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc định giá sai, bao gồm nguyên nhân xảy ra sự việc, thời gian bị định giá sai, biện pháp xử lý. Nội dung thông báo phải được Công ty Quản lý Quỹ và Ngân hàng giám sát cùng ký xác nhận.	
20.	Chương XII, Điều 58.1 - Chi phí của Quỹ	Giá dịch vụ quản lý của kỳ định giá = $(1,75\% \times \text{GTTSR tại ngày định giá} \times \text{số ngày thực tế trong kỳ}) / 365$ (hoặc 366)	Giá dịch vụ quản lý của kỳ định giá = $(1,75\% \times \text{GTTSR tại ngày trước Ngày Định Giá} \times \text{số ngày thực tế trong kỳ}) / 365$ (hoặc 366)	Điều chỉnh thông tin cho phù hợp với thực tế hoạt động của Quỹ.
21.	Chương XV, Điều 66. Đăng ký điều lệ, điều khoản thi hành	Bản Điều lệ này bao gồm mười lăm (15) Chương, sáu mươi sáu (66) Điều và bốn (04) Phụ lục được Đại hội Nhà Đầu tư của Quỹ thông qua ngày 10 tháng 05 năm 2022 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	Bản Điều lệ này bao gồm mười lăm (15) Chương, sáu mươi sáu (66) Điều và bốn (04) Phụ lục được Đại hội Nhà Đầu tư của Quỹ thông qua ngày 12 tháng 05 năm 2023 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	Cập nhật ngày thông qua Đại hội Nhà Đầu tư.
22.	Phụ lục số 2: Cam kết của Ngân Hàng Giám Sát		Quyết định số 1477/QĐ-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 25 tháng 08 năm 2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động NH TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)	Bổ sung thông tin của Ngân hàng giám sát.
23.	Phụ lục số 3: Cam kết chung của Công Ty Quản Lý Quỹ và Ngân Hàng Giám Sát		Quyết định số 1477/QĐ-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 25 tháng 08 năm 2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động NH TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam).	Bổ sung thông tin của Ngân hàng giám sát.

- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 12/05/2023
- Công ty cam kết sẽ hoàn tất các thủ tục liên quan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của công văn này và hồ sơ kèm theo.

Công ty Cổ phần Quản lý quỹ VinaCapital
Tổng Giám Đốc



Brook Colin Taylor

Hồ sơ kèm theo:

(Liệt kê đầy đủ)

- Điều lệ Quỹ sửa đổi, bổ sung